| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TT**<br>**THÀNH PHỐ H** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 42/2024/QĐST-DS | *TT, ngày 17 tháng 5 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 204 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 17/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2024 về việc "Đòi tài sản".

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**- Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958

Địa chỉ: Thôn xxx, xã Đ, huyện TT, thành phố H

**- Bị đơn**: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện TT, thành phố H

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

2.1. Bà Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn L xác nhận anh Hoàng Văn L nợ bà Nguyễn Thị H 22.000.000 đồng từ việc bà Nguyễn Thị H bán 12 con lợn cho anh Hoàng Văn L.

2.2. Anh Hoàng Văn L phải thanh toán trả bà Nguyễn Thị Hiền số tiền 22.000.000 đồng.

2.3. *Về phương thức thanh toán:* Anh Hoàng Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị H theo trình tự thời gian sau:

2.3.1/ Đến ngày 01/7/2024, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.2/ Đến ngày 01/8/2024, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.3/ Đến ngày 01/9/2024, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.4/ Đến ngày 01/10/2024, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.5/ Đến ngày 01/11/2024, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.6/ Đến ngày 01/12/2024, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.7/ Đến ngày 01/01/2025, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.8/ Đến ngày 01/02/2025, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.9/ Đến ngày 01/03/2025, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.10/ Đến ngày 01/04/2025, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng;

2.3.11/ Đến ngày 01/04/2025, anh Hoàng Văn L phải trả bà Nguyễn Thị H số tiền 2.000.000 đồng.

2.4. Trường hợp, anh Hoàng Văn L vi phạm bất kỳ kỳ nghĩa vụ trả nợ nào được thỏa thuận tại mục 2.3 nêu trên thì bà Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu cơ quan thi

hành án buộc anh Hoàng Văn L phải thanh toán trả bà Nguyễn Thị H toàn bộ số tiền nợ còn lại chưa thanh toán.

2.5. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.6. Về án phí: Anh Hoàng Văn L phải chịu 550.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Phương**